TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2026/HS-ST
Ngày: 10 - 2 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Minh Giang.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Bùi Văn Ơn;
2. Ông Bùi Văn Thiệu.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Bùi Quang Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 10/2/2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2026/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Bùi Văn L, sinh ngày 27/11/1979; tại: xã K, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Xóm B, xã K, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Hải S (đã chết) và bà Bùi Thị C, sinh năm 1961; Bị cáo có vợ là Xa Thị T, sinh năm 1981 (hiện đã ly hôn) và có 02 con.

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 14/7/2023 bị Toà án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình (nay là Toà án nhân dân khu vực 13, tỉnh Phú Thọ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 21/2023/QĐ-TA. Đến ngày 25/7/2025 chấp hành xong trở về địa phương (chưa được xoá tiền sự).

Nhân thân:

+ Ngày 16/01/2009 bị Toà án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình (nay là Toà án nhân dân khu vực 13, tỉnh Phú Thọ) xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (theo Bản án số 05/2009/HSST), đã được xoá án tích.

+ Ngày 16/01/2009 bị Toà án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình (nay là Toà án nhân dân khu vực 13, tỉnh Phú Thọ) xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (theo Bản án số 06/2009/HSST), đã được xoá án tích.

+ Ngày 02/02/2021 bị Toà án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình (nay là Toà án nhân dân khu vực 13, tỉnh Phú Thọ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 02/2021/QĐ-TA. Đến ngày 12/9/2022 chấp hành xong trở về địa phương.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/11/2025 đến nay, được trích xuất có mặt tại phiên Toà.

**** Người chứng kiến:*** Ông Bùi Văn D, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Xóm K, xã M, tỉnh Phú Thọ *(vắng mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bùi Văn L là đối tượng nghiện chất ma tuý, đã bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, hiện đang trong diện theo dõi, quản lý theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú số 493/QĐ-UBND ngày 04/8/2025 của UBND xã K, tỉnh Phú Thọ, thời hạn 24 tháng, kể từ ngày 04/8/2025.

Sáng ngày 12/11/2025, do có nhu cầu tìm mua ma tuý để sử dụng cho bản thân, L đi xe khách đến khu vực xã V, tỉnh Sơn La, tại đây L gặp một người đàn ông không quen biết, không rõ đặc điểm cụ thể (chỉ nhớ người này đeo khẩu trang, mặc áo trùm kín), qua trao đổi Lới hỏi mua và được người này đồng ý bán cho 01 (một) gói ma tuý với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Mua được ma tuý, L cất giấu vào trong người sau đó vào một hiệu thuốc gần đó (không rõ tên cửa hàng, địa chỉ) mua bơm kim tiêm (xilanh) và nước cất sau đó bắt xe đi về nhà. Khi đi đến khu vực xã N, tỉnh Phú Thọ, L xuống xe và đi bộ lên khu vực đồi keo (không nhớ vị trí cụ thể) thuộc địa phận xã M để sử dụng trái phép chất ma tuý, tại đây Lới cho ma tuý vào bơm kim tiêm (xilanh), nghiền nát rồi cho nước cất vào, lắc đều rồi tiêm chích trực tiếp vào cơ thể, sử dụng ma tuý xong L vứt bơm kim tiêm và vỏ chai nước cất tại chỗ rồi đi về.

Đến khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 12/11/2025, khi Bùi Văn L đang đi bộ tại khu vực xóm R, xã M, tỉnh Phú Thọ thì bị Tổ công tác Công an xã M, tỉnh Phú Thọ kiểm tra, tiến hành xét nghiệm ma tuý bằng que test nhanh nước tiểu, kết quả mẫu nước tiểu của Bùi Văn L dương tính với chất ma tuý MOP (Heroine). Cơ quan Công an đã tiến hành thu mẫu và niêm phong nước tiểu của Bùi Văn L để tiến hành trưng cầu giám định theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định số 3322/KL-KTHS ngày 13/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: *"Trong dung dịch màu vàng (nước tiểu) trong chai nhựa được dán giấy niêm phong ghi Mẫu nước tiểu của Bùi Văn L, sinh năm 1979, nơi thường trú: Xóm B, xã K, tỉnh Phú Thọ thu giữ ngày 12/11/2025 gửi giám định tìm thấy chất ma tuý, loại Morphine. Morphine là sản phẩm chuyển hoá của H (Heroine) trong cơ thể. Morphine nằm trong danh mục IIA, số thứ tự 55, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ. Heroine (H) nằm trong danh mục IA, số thứ tự 09, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ".*

Quá trình điều tra bị cáo Bùi Văn L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Bùi Văn L, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ tiếp tục xác minh, làm rõ.

**Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng*:

+ 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong trong chai nhựa và có dán giấy niêm phong có dấu, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Cơ quan giám định đã sử dụng hết số mẫu trên.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 23/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ đã quyết định truy tố bị cáo Bùi Văn L về tội: "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên toà, đại diện VKSND khu vực 15 – Phú Thọ, sau khi xem xét, đánh giá toàn bộ nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 256a của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt chính: Đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Bùi Văn L từ 27 tháng - 33 tháng tù.

Bị cáo Bùi Văn L đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ truy tố, không có ý kiến bào chữa, tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Văn L có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản thu mẫu giám định; Biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số 3322/KL-KTHS ngày 13/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ; lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở khẳng định: Bùi Văn L là đối tượng nghiện chất ma tuý đã bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, hiện đang trong diện theo dõi, quản lý theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú số 493/QĐ-UBND ngày 04/8/2025 của UBND xã K, tỉnh Phú Thọ, thời hạn 24 tháng, kể từ ngày 04/8/2025. Nhưng ngày 12/11/2025, Bùi Văn L đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phận xã M, tỉnh Phú Thọ. Khi sử dụng ma tuý xong, Bùi Văn L bị tổ công tác Công an xã M, tỉnh Phú Thọ tiến hành test chất ma túy trong nước tiểu của Bùi Văn L, kết quả trong nước tiểu của Bùi Văn L dương tính với ma túy. Kết quả giám định kết luận trong mẫu nước tiểu của Bùi Văn L tìm thấy chất ma tuý, loại MOP (Heroine). Vì vậy, việc bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đồng thời có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn L phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất gây nghiện, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; là nguyên nhân làm phát sinh tội, tệ nạn xã hội khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được tính chất, mức độ sai trái do hành vi gây ra. Song vì là đối tượng nghiện ma tuý, nên bị cáo đã cố ý sử dụng trái phép chất ma tuý loại Heroine để thoả mãn cơn nghiện. Do vậy, bị cáo Bùi Văn L phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi đã thực hiện.

[4] Xét nguyên nhân, điều kiện phạm tội cho thấy: Do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhằm thoả mãn cơn nghiện của bản thân nên đã sử dụng trái phép chất ma tuý loại Heroine là nguyên nhân, điều kiện chính dẫn tới hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Xét nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo bị nhiều lần kết án về hành vi vi phạm pháp luật, cụ thể: Ngày 16/01/2009 bị Toà án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình (nay là Toà án nhân dân khu vực 13- Phú Thọ) xử phạt 30 tháng tù về tội "*Cố ý gây thương tích"* (theo Bản án số 05/2009/HSST), đã được xoá án tích. Ngày 16/01/2009 bị Toà án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình (nay là Toà án nhân dân khu vực 13- Phú Thọ) xử phạt 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" (theo Bản án số 06/2009/HSST), đã được xoá án tích. Ngày 02/02/2021 bị Toà án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình (nay là Toà án nhân dân khu vực 13- Phú Thọ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 02/2021/QĐ-TA. Đến ngày 12/9/2022 chấp hành xong trở về địa phương. Lẽ ra qua những lần bị xử lý trước, bị cáo phải lấy đấy là bài học để từ đó tu dưỡng và từ bỏ hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên bị cáo coi thường pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự thiếu rèn luyện, tu dưỡng bản thân.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thuộc diện hộ nghèo, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; mặt khác bị cáo có bố đẻ Bùi Hải S là người có công với Cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Bùi Văn L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tình tiết cụ thể của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Do đó, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như đáp ứng mục đích đấu tranh phòng ngừa tội phạm trên địa bàn là cần thiết.

[8] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Bùi Văn L tài liệu điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án chưa đủ căn cứ xác định và tại phiên tòa bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan giám định đã sử dụng hết số mẫu giám định nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*.

1.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam 13/11/2025.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Bùi Văn L phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- CQCSĐT CA tỉnh Phú Thọ;
- Phòng hồ sơ (PV06) CA tỉnh Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 15 - Phú Thọ;
- PC 10 – Công an tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Minh Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Ơn **Bùi Văn Thiệu** **Nguyễn Thị Thanh Hoa**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 15 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Lạc Sơn, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ + án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Minh Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Quang **Quách Văn Tới** **Nguyễn Thị Thanh Hoa**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15-PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

HỒ SƠ HÌNH SỰ SƠ THẨM

Thụ lý số: 01/2025/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2025.

BỊ CÁO	QUYẾT ĐỊNH TRUY TỐ	QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN
QUÁCH VĂN LỈNH Sinh năm 1975. Nơi cư trú: xóm Đảng 2, xã Quyết Thắng, tỉnh Phú Thọ.	Cáo trạng số: 02/CT-VKS-KV15, ngày 11/7/2025, truy tố về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 260 BLHS.	

Bản án số: /2025/HSST ngày tháng năm 2025.
Kháng cáo, kháng nghị

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm q khoản 2 Điều 251; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Đức Lượng phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Bùi Đức Lượng 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 23/08/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- Toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định, cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định được niêm phong. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) dao lam và 02 (hai) mảnh giấy bạc được niêm phong trong phong bì một mặt có ghi "Vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở Bùi Đức Lượng, sinh năm 1975, gồm: 01 (một) dao lam và 02 (hai) mảnh giấy bạc kích thước khác nhau". Mép dán có dấu niêm phong của Công an thị trấn Vụ Bản - Lạc Sơn - Hòa Bình và dấu niêm phong của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn, chữ ký của Bùi Đức Lượng và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/01/2023 giữa Công an huyện Lạc Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn.

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/NQ-QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Bùi Đức Lượng phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.